

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM BẮC GIANG
PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ HỌC KỲ PHỤ
Năm học 2019 - 2020

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	GHI CHÚ
1	Vũ Hải Nam	C-QLĐĐ16A	Nguyên lý kinh tế	
2	Giáp Huy Toàn	DLT-QLDD 6A	Nguyên lý kinh tế	
3	Vũ Hải Nam	C-QLĐĐ16A	Địa lý kinh tế	
4	Hoàng Như Quỳnh	DLTV-KINHTE 7A	Quản trị doanh nghiệp 1	
5	Lê Thị Phượng	DLTV-KINHTE 7A	Nguyên lý kế toán	
6	Trần Thị Thanh Hằng	D-KETOAN 7A	Nguyên lý kế toán	
7	Trương Thị Hồng	DLTV-KINHTE 7A	Kinh tế vi mô 1	
8	Vũ Trí Khánh	DLTV-KINTHE 7D	Kinh tế vi mô 1	
9	Vũ Thành Công	D-THUY 6B	Kinh tế vi mô 1	
10	Phạm Khả Hà	DLTV-KINHTE 7A	Tin học ứng dụng trong kinh tế	
11	Phạm Khả Hà	DLTV-KINHTE 7A	Quản lý ngân sách	
12	Vũ Thành Công	D-THUY 6B	Quản lý ngân sách	
13	Nguyễn Thị Minh Thùy	DLTV-KINHTE 7C	Kinh tế nông nghiệp	
14	Vũ Thành Công	D-THUY 6B	Kinh tế nông nghiệp	
15	Vũ Trí Khánh	DLTV-KINTHE 7D	Kinh tế vi mô 2	
16	Vũ Trí Khánh	DLTV-KINTHE 7D	Lý thuyết tài chính tiền tệ	
17	Hoàng Văn Giám	DLTV-KINHTE 7B	Lý thuyết tài chính tiền tệ	
18	Hoàng Văn Giám	DLTV-KINHTE 7B	Kinh tế tài nguyên môi trường	
19	Hoàng Văn Giám	DLTV-KINHTE 7B	Phân tích hoạt động kinh doanh	
20	Vũ Thành Công	D-THUY 6B	Phân tích hoạt động kinh doanh	
21	Nguyễn Lâm Thi	D-KINHTE 6A	Nguyên lý thống kê kinh tế	
22	Nguyễn Thị Hân	D-THUY5A	Bệnh thủy sản	
23	Nguyễn Mạnh Dương	D-THUY5B	Bệnh thủy sản	
24	Lăng Văn Khải	D-THUY6C	Vi sinh vật đại cương	
25	Hoàng Thị Minh Huệ	D-THUY4A	Giải phẫu vật nuôi 1	
26	Nguyễn Mạnh Dương	D-THUY5B	Giải phẫu vật nuôi 1	
27	Trần Quang Đạo	C-THUY18A	Sinh lý động vật	
28	Thân Thị Thúy Hà	D-THUY5A	Di truyền động vật	
29	Vi Văn Thành	D-CHANNUOI5A	Hóa sinh động vật	
30	Nguyễn Văn Quý	D-THUY 5B	Hóa sinh động vật	
31	Vi Văn Thành	D-CHANNUOI5A	Vệ sinh chăn nuôi	
32	Hoàng Thị Minh Huệ	D-THUY4A	Động vật học	
33	Vi Văn Thành	D-CHANNUOI5A	Động vật học	
34	Hà Quang Vinh	D-CHANNUOI5A	Động vật học	
35	Nguyễn Thị Thanh Huế	DLT-THUY 8B	Động vật học	Online
36	Đặng Hương Trà	DLT-THUY 8B	Động vật học	Online
37	Nguyễn Văn Mạnh	DLT-THUY 8B	Động vật học	Online
38	Lê Văn Đăng	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online
39	Hoàng Văn Đông	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online
40	Trần Khả Hà	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online
41	Nguyễn Văn Huân	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online

42	Nguyễn Văn Khuyến	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online
43	Nguyễn Lê Quý	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online
44	Cao Văn Phú	DLT-THUY 7D	Động vật học	Online
45	Nguyễn Huy Hùng	D-QLTN5A	Thổ nhưỡng 1	
46	Vũ Hải Nam	C-QLĐĐ16A	Bản đồ học	
47	Nguyễn Văn Tới	D-QLĐĐ6A	Bản đồ học	
48	Đỗ Trường Sơn	DL-QLĐĐ7A	Đăng ký thống kê đất đai	
49	Nguyễn Đình Toán	D-QLĐĐ6A	Đăng ký thống kê đất đai	
50	Phạm Công Hoàng	DVB-QLDD8C	Đăng ký thống kê đất đai	
51	Đàm Đức Khang	D-QLTN6A	Viễn Thám	
52	Nguyễn Trí Lực	D-QLTN 8A	Viễn Thám	
53	Nguyễn Huy Hùng	D-QLTN5A	Quản lý TN biển và đới ven biển	
54	Nguyễn Huy Hùng	D-QLTN5A	Tài nguyên khí hậu	
55	Hoàng Duy Linh	D-THUY5B	Sinh thái môi trường	
56	Lăng Văn Khải	D-THUY 6C	Sinh thái môi trường	
57	Nguyễn Đình Toán	D-QLĐĐ6A	Sinh thái môi trường	
58	Nguyễn Văn Tới	D-QLĐĐ6A	Sinh thái môi trường	
59	Phạm Công Hoàng	DVB-QLDD8C	Quy hoạch đô thị và nông thôn	
60	Nguyễn Trí Lực	D-QLTN 8A	Vi sinh vật học môi trường	
61	Hoàng Nguyệt Ánh	D-CNTP6A	Quy hoạch và xử lý số liệu thực nghiệm	
62	Nguyễn Ngọc Sơn	D-QLTNR5A	PP tiếp cận khoa học trong Lâm nghiệp	
63	Nguyễn Huy Hùng	D-QLTN5A	Hóa phân tích	
64	Tạ Thị Mai Linh	D-THUY6C	Hóa phân tích	
65	Nguyễn Đình Đạt	D-CNTP 4A	Hóa phân tích	
66	Nguyễn Trọng Linh	D-THUY 6B	Hóa phân tích	
67	Nguyễn Huy Hùng	D-QLTN5A	Sinh học đại cương	
68	Trịnh Công Vinh	D-THUY6C	Toán cao cấp	
69	Hoàng Nguyệt Ánh	D-CNTP6A	Cơ kỹ thuật	
70	Dương Văn Minh	D-THUY 6C	Hóa học đại cương	
71	Nguyễn Duy Đức	D-THUY 6C	Hóa học đại cương	
72	Thân Thị Thúy Hà	D-THUY 5A	Hóa học đại cương	
73	Nguyễn Văn Quý	D-THUY 5B	Hóa học đại cương	
74	Lưu Văn Hòa	C-THUY 18A	Hóa học đại cương	
75	Hà Anh Sơn	D-CNTP 8A	Hóa học đại cương	
76	Vũ Bảo Nguyên	D-QLTN4C	Hóa hữu cơ	
77	Lê Văn Đăng	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
78	Hoàng Văn Đông	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
79	Trần Khả Hà	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
80	Nguyễn Văn Huân	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
81	Nguyễn Văn Khuyến	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
82	Nguyễn Lê Quý	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
83	Cao Văn Phú	DLT-THUY 7D	Hóa hữu cơ	Online
84	Nguyễn Thị Thanh Huế	DLT-THUY 8B	Hóa hữu cơ	Online
85	Đặng Hương Trà	DLT-THUY 8B	Hóa hữu cơ	Online
86	Nguyễn Văn Mạnh	DLT-THUY 8B	Hóa hữu cơ	Online
87	Trần Sơn Tùng	DL-THUY 8D	Hóa hữu cơ	Online

88	Nguyễn Văn Linh	DLT-THUY 8A	Hóa hữu cơ	Online
89	Nguyễn Thanh Tuấn	DLT-THUY 8A	Hóa hữu cơ	Online
90	Dương Tùng Dương	DL-THUY 7A	Hóa hữu cơ	Online
91	Nguyễn Thị Hồng Nhung	D-KETOAN6A	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
92	Vũ Thị Bảo Hân	D-KETOAN6A	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
93	Vi Văn Thành	D-CHANNUOI5A	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
94	Hà Quang Vinh	D-CHANNUOI5A	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
95	Tạ Thị Mai Linh	D-THUY6C	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
96	Nguyễn Văn Quý	D-THUY 5B	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
97	Nguyễn Đình Toán	D-QLĐĐ 6A	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
98	Phạm Công Hào	D-THUY 5B	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	
99	Hoàng Duy Linh	D-THUY 5B	Xác xuất - Thống kê	
100	Nguyễn Văn Tới	D-QLĐĐ6A	Xác xuất - Thống kê	
101	Vũ Bảo Nguyên	D-QLTN4C	Xác xuất - Thống kê	
102	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D-KETOAN8A	Xác xuất - Thống kê	
103	Vũ Trí Khánh	DLTV-KINTHE 7D	Xác xuất - Thống kê	
104	Tạ Thị Mai Linh	D-THUY6C	Pháp luật đại cương	
105	Hoàng Anh Tiến	D-THUY6A	Pháp luật đại cương	
106	Nguyễn Văn Tới	D-QLĐĐ6A	Pháp luật đại cương	
107	Nguyễn Văn Báu	D-THUY6C	GDTC 3	
108	Bùi Thị Hằng	D-THUY 5B	GDTC 3	
109	Đinh Văn Nam	D-THUY 5B	GDTC 3	
110	Phạm Dương Quỳnh	D-KETOAN 6A	GDTC 3	
111	Nguyễn Thị Phương Hoa	D-THUY 6C	GDTC 3	
112	Lộc Minh Châu	D-THUY 6C	GDTC 3	
113	Vũ Bảo Nguyên	D-QLTN4C	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
114	Giáp Huy Toàn	DLT-QLDD 6A	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
115	Vũ Văn Hải	DLTV-KINHTE 7B	Kỹ năng giao tiếp	
116	Nguyễn Văn Tú	D-KINHTE 7A	Kỹ năng giao tiếp	
117	Lê Doãn Phương	DLT-QLĐĐ 7C	Kỹ năng giao tiếp	Online
118	Nguyễn Văn Vĩnh	DLT-QLĐĐ 9A	Kỹ năng giao tiếp	Online
119	Vương Thế Khoa	DL-QLĐĐ 8B	Kỹ năng giao tiếp	Online
120	Phạm Thị Nhuận	DL-QLĐĐ 8B	Kỹ năng giao tiếp	Online
121	Vi Mạnh Toàn	DL-QLĐĐ 8B	Kỹ năng giao tiếp	Online
122	Nguyễn Hoàng Hải	DL-QLĐĐ 8D	Kỹ năng giao tiếp	Online
123	Nguyễn Thị Thu Huyền	DL-QLĐĐ 8D	Kỹ năng giao tiếp	Online
124	Nguyễn Thị Trang	DL-QLĐĐ 8D	Kỹ năng giao tiếp	Online
125	Hà Văn Dung	DLT-THUY 7C	Kỹ năng giao tiếp	Online
126	Lê Văn Đăng	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
127	Hoàng Văn Đông	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
128	Trần Khả Hà	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
129	Nguyễn Văn Huân	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
130	Nguyễn Văn Khuyến	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
131	Nguyễn Lê Quý	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
132	Cao Văn Phú	DLT-THUY 7D	Kỹ năng giao tiếp	Online
133	Nguyễn Văn Hải	DLT-THUY 7E	Kỹ năng giao tiếp	Online
134	Đặng Thùy Hiền	DLT-THUY 7E	Kỹ năng giao tiếp	Online
135	Đỗ Thị Loan	DLT-THUY 7E	Kỹ năng giao tiếp	Online

136	Nguyễn Thị Thanh Huế	DLT-THUY 8B	Kỹ năng giao tiếp	Online
137	Đặng Hương Trà	DLT-THUY 8B	Kỹ năng giao tiếp	Online
138	Nguyễn Văn Mạnh	DLT-THUY 8B	Kỹ năng giao tiếp	Online
139	Trần Sơn Tùng	DL-THUY 8D	Kỹ năng giao tiếp	Online
140	Nguyễn Văn Linh	DLT-THUY 8A	Kỹ năng giao tiếp	Online
141	Nguyễn Thanh Tuấn	DLT-THUY 8A	Kỹ năng giao tiếp	Online
142	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D-KETOAN8A	Tâm lý học đại cương	
143	Phạm Dương Quỳnh	D-KETOAN 6A	Tâm lý học đại cương	
144	Trần Văn Quang	D-THUY 6A	Tâm lý học đại cương	
145	Nguyễn Thị Kim Ngân	D-KETOAN 6A	GDTC 1	
146	Hà Huy Hùng	D-THUY 4C	GDTC 1	
147	Nông Thị Thu Uyên	D-QLĐĐ6A	Tiếng Anh chuyên ngành QLĐĐ	
148	Vũ Bảo Nguyên	D-QLTN4C	Tiếng anh chuyên ngành QLTNMT	
149	Trịnh Công Vinh	D-THUY6C	Tiếng anh 2	2TC
150	Nguyễn Xuân Duy Khánh	D-BVTV 6A	Tiếng anh 2	2TC
151	Nguyễn Văn Việt Anh	D-THUY 5A	Tiếng anh 2	2TC
152	Nguyễn Văn Hải	DLT-THUY7E	Tiếng anh 2	4TC
153	Đặng Thúy Hiền	DLT-THUY7E	Tiếng anh 2	4TC
154	Đỗ Thị Loan	DLT-THUY7E	Tiếng anh 2	4TC
155	Nguyễn Thị Thanh Huế	DLT-THUY8B	Tiếng anh 2	4TC
156	Đặng Hương Trà	DLT-THUY8B	Tiếng anh 2	4TC
157	Nguyễn Văn Mạnh	DLT-THUY8B	Tiếng anh 2	4TC
158	Nguyễn Thị Trang	DL-THUY 8A	Tiếng anh 2	4TC
159	Nguyễn Quốc Hưng	DL-THUY 8C	Tiếng anh 2	4TC
160	Phan Tuấn Lưu	DL-THUY 8C	Tiếng anh 2	4TC
161	Triệu Văn Minh	DL-THUY 8C	Tiếng anh 2	4TC
162	Lê Doãn Phương	DLT-QLĐĐ 7C	Tiếng anh 2	4TC
163	Nguyễn Văn Vĩnh	DLT-QLĐĐ 9A	Tiếng anh 2	4TC
164	Trần Văn Ánh	DLT-QLĐĐ 7C	Tiếng anh 2	4TC
165	Lê Trọng Tuấn	DLT-QLĐĐ 7C	Tiếng anh 2	4TC
166	Vũ Văn Tuấn	DLT-QLĐĐ 7C	Tiếng anh 2	4TC
167	Nguyễn Thị Hồng	DL-QLĐĐ 8C	Tiếng anh 2	4TC
168	Vương Thế Khoa	DL-QLĐĐ 8B	Tiếng anh 2	4TC
169	Phạm Thị Nhuận	DL-QLĐĐ 8B	Tiếng anh 2	4TC
170	Vi Mạnh Toàn	DL-QLĐĐ 8B	Tiếng anh 2	4TC
171	Nguyễn Hoàng Hải	DL-QLĐĐ 8D	Tiếng anh 2	4TC
172	Nguyễn Thị Thu Huyền	DL-QLĐĐ 8D	Tiếng anh 2	4TC
173	Nguyễn Thị Trang	DL-QLĐĐ 8D	Tiếng anh 2	4TC
174	Giáp Huy Toàn	DLT-QLĐĐ 6A	Tiếng anh 2	4TC
175	Hà Anh Sơn	D-CNTP 8A	Tiếng anh 2	4TC
176	Trịnh Công Vinh	D-THUY6C	Tiếng anh 3	
177	Phạm Văn Minh	D-THUY6B	Tiếng anh 3	
178	Đinh Tiến Anh	D-THUY6C	Tiếng anh 3	
179	Lăng Văn Khải	D-THUY6C	Tiếng anh 3	
180	Nguyễn Xuân Duy Khánh	D-BVTV 6A	Tiếng anh 3	
181	Lý Văn Thanh	D-QLTNR 6A	Tiếng anh 3	
182	Hà Quang Vinh	D-CHANNUOI5A	Tiếng anh 1	
183	Phạm Văn Mạnh	D-THUY6A	Tiếng anh 1	

184	Phạm Kim Chi	D-KETOAN 8A	Tiếng anh 1	
185	Trần Thị Thanh Hằng	D-KETOAN 7A	Tiếng trung 3	
186	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D-KETOAN8A	Tin học đại cương	
187	Nguyễn Trí Lực	D-QLTN 8A	Tin học đại cương	
188	Nguyễn Hoàng Phương Thanh	D-KETOAN 7A	Những nguyên lý CB của CN Mác	
189	Nguyễn Thị Kim Ngân	D-KETOAN 6A	Những nguyên lý CB của CN Mác	
190	Nguyễn Tuấn Tú	D-CNTP 4A	Công nghệ sản xuất chè-cà phê	
191	Nguyễn Tuấn Tú	D-CNTP 4A	Công nghệ sản xuất Malt-bia	
192	Nguyễn Đình Đạt	D-CNTP 4A	Hóa sinh thực phẩm	
193	Nguyễn Tuấn Tú	D-CNTP 4A	Nghiên cứu và phát triển sản phẩm	
194	Nguyễn Đình Đạt	D-CNTP 4A	Phân tích thực phẩm	
195	Trần Trọng Thành	D-THUY 6C	Chăn nuôi trâu bò	
196	Trần Trọng Thành	D-THUY 6C	Luật thú y	
197	Trần Trọng Thành	D-THUY 6C	Chăn nuôi gia cầm	
198	Phạm Công Hào	D - THUY5B	Bệnh ngoại khoa thú y	
199	Trần Văn Quang	D-THUY 6A	Bệnh ngoại khoa thú y	
200	Lý Văn Thanh	D-QLTNR 6A	Động vật rừng 1	
201	Lý Văn Thanh	D-QLTNR 6A	Thống kê toán học trong lâm nghiệp	
202	Trần Văn Quang	D-THUY 6A	Tiếng la tinh	
203	Nguyễn Tuấn Tú	D-CNTP 4A	Tối ưu hóa trong CNTP	
204	Lê Thanh Huyền	DL-CNTP 7A	Vẽ kỹ thuật	
205	Nguyễn Văn Phúc	D-THUY 4B	Dược lý thú y	
206	Nguyễn Mạnh Dương	D-THUY 5B	Dược lý thú y	

Bắc Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2020

NGƯỜI LẬP BIỂU


Trần Thị Ngọc Hà

PHÒNG ĐÀO TẠO

